

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết của HĐND thành phố
về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét thông qua đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, gồm các nội dung chính sau:

1. Sự cần thiết

Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 là bước xác định các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2024, đảm bảo thực hiện theo đúng các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết số 330/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025.

2. Căn cứ pháp lý

- Điểm a, Khoản 1 và Điểm a, Khoản 3, Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực kinh tế, trong đó có nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, trung hạn và hằng năm;

- Khoản 3, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh ở địa phương;

- Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 về quy định chi tiết và biện pháp thi hành nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; Điểm b, Khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng quy định Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, trung hạn và hằng năm của thành phố;

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó bao gồm một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của các quận và các phường.

UBND thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, quyết định./. *U*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND TP;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, TH.

10/11/2023



Lê Trung Chính

Số: /NQ-HĐND
(DỰ THẢO)

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 68/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Nghị quyết số 76/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về Kỳ họp thứ tư, Quốc hội khóa XV;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố; báo cáo thẩm tra của các ban của HĐND thành phố và ý kiến của đại biểu HĐND thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Năm 2023, trước bối cảnh khó khăn chung của kinh tế thế giới và cả nước, đối mặt với các vấn đề khó khăn nội tại của thành phố, Lãnh đạo thành phố đã tập trung chỉ đạo, điều hành các sở ngành, quận huyện tham mưu với nhiều giải pháp quyết liệt nhằm thúc đẩy các lĩnh vực thuộc thế mạnh của thành phố tiếp tục phát triển (du lịch, giao thông vận tải, công nghệ thông tin,...); ban hành nhiều quy định, giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, nhất là các vấn đề tồn tại nhiều năm; tổ chức các buổi gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp nhằm kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ. Đồng thời, Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, địa phương vừa làm tốt các nhiệm vụ thường xuyên, vừa xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh và các nhiệm vụ tồn đọng từ các năm trước, đảm bảo thích ứng với bối cảnh mới. Kết quả dự báo tổng

mức tăng trưởng năm 2023 là 2,58% (trên nền tăng trưởng cao năm 2022 là 13,2% so với năm 2021).

Bên cạnh đó, trong năm thành phố đã chủ động đề ra các giải pháp thiết thực nhằm tạo tiền đề căn bản cho phát triển trong các năm tới cũng như tạo ra các động lực phát triển mới cho thành phố như: đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư mạnh mẽ vào các thị trường trọng điểm, tiềm năng, tập trung vào các nhà đầu tư lớn, các lĩnh vực công nghệ cao (vi mạch, bán dẫn,...), công nghệ thông tin, tài chính, cảng biển; hoàn thành quy hoạch thành phố và các quy hoạch phân khu trung tâm; chủ động đề xuất trung ương cho phép thành phố xây dựng các cơ chế chính sách đặc thù, ban hành các quy định mới về chính sách đền bù giải tỏa ...

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tăng trưởng kinh tế, sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng lớn của tình hình kinh tế thế giới, nhiều đơn hàng sản xuất bị cắt giảm dẫn tới tình trạng thu hẹp quy mô trong hoạt động công nghiệp chế biến chế tạo. Hoạt động xuất, nhập khẩu đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do suy giảm nhu cầu ở các thị trường quốc tế. Tiến độ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư KCN còn chậm, do nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình lập thủ tục. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước giảm do tình hình thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn do nhu cầu mua, thuê bất động sản giảm mạnh, nhu cầu đầu tư chững lại, bên cạnh đó khả năng huy động vốn bị thu hẹp, việc tiếp cận nguồn vốn ngân hàng bị hạn chế do các ngân hàng kiểm soát thủ tục ngày càng chặt chẽ hơn. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm. Mặc dù thành phố đã tập trung nghiên cứu, triển khai nhiều giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nhưng công tác triển khai quy hoạch phân khu vẫn còn gặp khó khăn. Thu ngân sách không đạt kế hoạch chủ yếu là do tình hình kinh tế khó khăn, việc thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế của Trung ương để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh năm 2022 tiếp tục ảnh hưởng giảm thu sang năm 2023.

Năm 2024, nền kinh tế trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do tác động kép từ các yếu tố bên ngoài và những hạn chế, bất cập của nền kinh tế nên tốc độ phục hồi còn chậm, nhiều doanh nghiệp bị thu hẹp về năng lực sản xuất, khó khăn về tài chính, năng lực cạnh tranh thấp,... Những vướng mắc, khó khăn kéo dài, chưa được tháo gỡ trong quá trình thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án cùng với dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu... sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Năm 2024 được xác định là năm cần tạo ra bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2021-2025. Bên cạnh việc Trung ương kịp thời ban hành các chính sách nhằm từng bước tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đề xuất Trung ương bổ sung một số cơ chế chính sách đặc thù hơn đối với thành phố Đà Nẵng, hoàn thành lập và phê duyệt các quy hoạch phân khu, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật, tình hình sản xuất, kinh doanh, đầu tư, xuất nhập khẩu... được kỳ vọng sẽ có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2024.

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp phục hồi và tăng trưởng kinh tế xã hội thành phố với Chủ đề năm 2024 là “Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục khơi thông các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội”. Xây dựng kế hoạch và triển khai có hiệu quả Quyết định 1287/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, có trọng điểm, phấn đấu hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công. Phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số trong tất cả các ngành, lĩnh vực. Phát triển du lịch bền vững, thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố. Đẩy nhanh tiến độ kêu gọi đầu tư xây hạ tầng các cụm công nghiệp, khu công nghiệp. Đẩy mạnh thu hút đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, các dự án lớn có tác động lan tỏa. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Đề án thực hiện chương trình “Thành phố 4 an” gắn với chương trình thành phố “5 không”, “3 có” nhằm bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội. Giữ vững và tăng cường an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hoàn thành việc xây dựng cơ chế chính sách đặc thù để thúc đẩy phát triển thành phố theo mục tiêu Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXII đã đề ra.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của thành phố 2024

(1) Tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn (GRDP, giá SS2010) ước tăng 8-8,5% so với ước thực hiện 2023;

(2) Giá trị gia tăng khu vực dịch vụ ước tăng 8,5-9%; công nghiệp - xây dựng ước tăng 6-6,5%; nông, lâm nghiệp - thủy sản ước tăng 2-2,5%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt khoảng 14,5%;

(3) GRDP bình quân đầu người đạt 4.900USD;

(4) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tăng 5-6%;

(5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt và vượt dự toán TW giao;

(6) Tổng vốn đầu tư phát triển ước tăng 6-7%;

(7) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100%; tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%;

(8) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 3-4%; tỷ lệ lực lượng lao động qua đào tạo (có bằng cấp chứng chỉ) đạt 57,3%; tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi 3,2%; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn sức lao động đến cuối năm (chuẩn thành phố) giảm còn 0,62%;

(9) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,15% dân số; tỷ suất sinh thô tăng 0,06‰; số bác sĩ/ vạn dân đạt 18 bác sĩ; số giường bệnh/vạn dân đạt 74 giường;

(10) Gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch.

b) Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024 của các quận, phường theo các phụ lục đính kèm.

c) Kịch bản phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2024

HĐND thành phố thống nhất với đề xuất của UBND thành phố về kịch bản phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2024 là phù hợp với tình hình thực tiễn. Đề nghị UBND thành phố sớm chỉ đạo triển khai thực hiện những giải pháp đồng bộ, quyết liệt tăng trưởng kinh tế - xã hội nhằm phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP cao nhất.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Tiếp tục triển khai các giải pháp phục hồi, tăng trưởng kinh tế - xã hội

- Về lĩnh vực du lịch: Huy động các nguồn lực có sự hỗ trợ của thành phố tổ chức các lễ hội, sự kiện quy mô quốc gia, quốc tế để phát triển kinh tế thể thao, sự kiện và thu hút du khách¹. Hỗ trợ doanh nghiệp đưa vào hoạt động các dịch vụ vui chơi giải trí dưới nước, mô hình du lịch nông nghiệp mới tại Hòa Vang; tổ chức các sự kiện giao lưu văn hóa, âm nhạc dọc 02 tuyến biển và các sự kiện định kỳ tại Công viên biển Đông; hỗ trợ khai thác hiệu quả hoạt động du lịch tại bán đảo Sơn Trà. Tiếp tục triển khai các phương án tạo sản phẩm du lịch: phương án thí điểm tổ chức dịch vụ, phục vụ du lịch về đêm trên cầu Nguyễn Văn Trỗi và công viên bờ Đông chân cầu Nguyễn Văn Trỗi, Phương án tổ chức thí điểm phố đi bộ đường Bạch Đằng; hỗ trợ các khu điểm du lịch đưa vào các sản phẩm, dịch vụ mới. Tập trung phát triển thị trường nội địa, ưu tiên thị trường Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, các tỉnh phía Bắc, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Miền Trung – Tây Nguyên. Khôi phục lại và đẩy mạnh các thị trường quốc tế trọng điểm và truyền thống, từng bước thúc đẩy tăng trưởng nguồn khách du lịch tại khu vực Đông Bắc Á (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông) và khu vực Đông Nam Á (Thái Lan, Singapore, Malaysia, Indonesia, Philippines), Ấn Độ, Úc, Bắc Mỹ, Trung Đông; tập trung phân khúc khách có khả năng chi trả cao như MICE, Golf, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch cưới. Khôi phục du lịch đường bộ; thu hút tàu du lịch đường biển quốc tế đến Đà Nẵng².

- Về thương mại, dịch vụ: Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu ban hành và triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp: (1) Chính sách hỗ trợ phát

¹ Cuộc thi Marathon quốc tế Đà Nẵng, Cuộc thi IRONMAN 70.3 Việt Nam, Giải vô địch Roller Sports Đông Nam Á và Giải Roller Sports Châu Á mở rộng năm 2024, Vô địch Taekwondo Châu Á; Lễ hội pháo hoa quốc tế Đà Nẵng; Lễ hội Tận hưởng mùa hè; Giải Golf Phát triển châu Á; Liên hoan phim Châu Á; các sự kiện MICE quốc tế, sự kiện lễ hội văn hóa thể thao...

² Mỹ, Canada, châu Âu (Ý, Pháp, Anh, Bồ Đào Nha...), Úc, châu Á (Đài Loan, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Hong Kong)...

triển dịch vụ logistics, tạo nền tảng thuận lợi để thu hút và giữ chân nguồn hàng hóa xuất nhập khẩu luân chuyển trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; (2) Chính sách hỗ trợ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, nhằm thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 (VNEEP3) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 theo Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố, về lâu dài sẽ tạo điều kiện để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm xuất khẩu, đáp ứng các thị trường xuất khẩu đòi hỏi yêu cầu cao về sản phẩm xanh, sạch; (3) Chính sách hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển ngoại thương, nhằm tháo gỡ những bất cập hiện nay trong quy định hiện hành về xây dựng, quản lý và chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại thành phố Đà Nẵng tại Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 20/4/2016. Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng chợ Cồn, triển khai thực hiện xây dựng chợ đầu mối Hòa Phước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa dự kiến tăng 8-9% so với năm 2023; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa dự kiến tăng 5-6%; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa dự kiến tăng 2-3%.

Sắp xếp, điều chỉnh một số luồng tuyến vận tải hành khách liên tỉnh tại bến xe trung tâm Đà Nẵng về Bến xe phía Nam Đà Nẵng; nghiên cứu xúc tiến kêu gọi đầu tư, khai thác các cầu tàu, bến thủy nội địa hiện có trên sông Hàn, đồng thời tập trung bố trí hạ tầng cảng Sông Hàn để gia tăng giá trị khai thác, sử dụng; thiết lập các khu vực neo đậu trên sông Hàn; xúc tiến mở tuyến vận tải thủy Đà Nẵng - Cù Lao Chàm; phối hợp với xúc tiến mở thêm các đường bay quốc tế, tuyến du lịch đường biển quốc tế. Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải dự kiến tăng 10%. Tiếp tục làm việc với bộ ngành trung ương để thống nhất chủ trương, sớm kêu gọi đầu tư toàn bộ Cảng Liên Chiểu (có phân kỳ đầu tư theo quy hoạch).

Tiếp tục triển khai Đề án Thành phố thông minh và Đề án Chuyển đổi số. Hoàn thành nâng cấp, đưa vào hoạt động Trung tâm dữ liệu Đà Nẵng, Công viên phần mềm số 02. Triển khai dự án xây dựng Trung tâm tích hợp kiểm soát khả năng phục hồi đô thị xanh và thông minh (ENSURE). Nghiên cứu, thành lập Trung tâm nghiên cứu, đào tạo, thiết kế chip vi mạch và AI Đà Nẵng; xây dựng Đề án phát triển chip bán dẫn và vi mạch trên địa bàn thành phố, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút phát triển nguồn nhân lực vi mạch, bán dẫn. Triển khai các dự án về hạ tầng thông tin, kho dữ liệu, nâng cấp hệ thống chính quyền điện tử. Xây dựng Hệ thống thông tin nguồn cấp thành phố. Xây dựng và ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực thông tin và truyền thông. Phân đầu năm 2024 doanh thu dịch vụ thông tin, truyền thông tăng 8-9%, kim ngạch xuất khẩu phần mềm tăng 9-10% so với năm 2023.

Chỉ đạo các chi nhánh TCTD trên địa bàn tích cực triển khai cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ cho khách hàng gặp khó khăn theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023. Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra việc triển khai Chương trình Hỗ trợ lãi suất 2% theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo có liên quan của NHNN để kịp thời phát hiện và xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý

nghiêm trường hợp NHTM gây khó khăn, phiền hà nhằm từ chối hỗ trợ khách hàng tiếp cận chương trình này. Chỉ đạo chi nhánh NHTM trên địa bàn triển khai thực hiện chương trình cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ theo Nghị quyết 33/NQ-CP ngày 11/3/2023. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan trung ương lập Đề án xây dựng trung tâm tài chính quốc tế và khu vực tại Việt Nam, trong đó đưa các nội dung đề xuất về việc thành lập Trung tâm tài chính quốc tế quy mô khu vực tại Đà Nẵng vào đề án chung.

- Về công nghiệp: phân tích, đề xuất, triển khai đồng bộ các giải pháp khắc phục các yếu tố ảnh hưởng đến các ngành sản xuất thuộc phân ngành chế biến chế tạo, đặc biệt là các ngành có mức giảm trong năm 2023.

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa phục hồi, phát triển sản xuất thông qua các giải pháp về ổn định thị trường tài chính, tiền tệ tháo gỡ khó khăn về vốn (như đề xuất miễn giảm một số khoản thuế, phí, tạo thuận lợi trong tiếp cận tín dụng). Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường đầu ra sản phẩm và thị trường cung cấp nguyên, vật liệu cho các ngành chế biến chế tạo. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm nguồn cung nguyên vật liệu trong nước, tham gia, hình thành các chuỗi cung ứng sản xuất nội địa nhằm đa dạng hóa nguồn cung và đặc biệt là nâng cao giá trị gia tăng đối với sản phẩm công nghiệp chế biến chế tạo, từ đó tạo được sự ổn định sản xuất và tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm. Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2024 dự kiến tăng 3% so với năm 2023.

Hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư và triển khai xây dựng hạ tầng KCN Hòa Cẩm giai đoạn 2, đôn đốc hoàn tất thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ đối với KCN Hòa Ninh, tháo gỡ vướng mắc dự án mở rộng KCN Hòa Cẩm giai đoạn 1. Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch Khu công nghệ cao hiện hữu để tăng cường hiệu quả sử dụng đất, thu hút đầu tư, đảm bảo sự phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trong thời gian chờ đợi các thủ tục pháp lý liên quan mở rộng Khu công nghệ cao. Phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch trong các khu chức năng cho đơn vị quản lý nhà nước đối với các khu chức năng đó nhằm rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, đẩy mạnh thu hút đầu tư dự án quy mô lớn, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước... Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh các thủ tục kêu gọi đầu tư, đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, đưa Cụm công nghiệp Cẩm Lệ vào hoạt động. Hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư Cụm công nghiệp Hòa Nhơn, hoàn thành giải phóng mặt bằng Cụm công nghiệp Hòa Khánh Nam để triển khai các thủ tục kêu gọi đầu tư. Thực hiện thủ tục và các bước công việc để thành lập Cụm công nghiệp Hòa Liên (trình HĐND ban hành nghị quyết về hình thành CCN Hòa Liên, điều chỉnh chủ trương đầu tư; điều chỉnh Quy hoạch chi tiết, đầu tư hạ tầng môi trường; thủ tục thành lập CCN Hòa Liên,...). Từng bước bố trí, sắp xếp các cơ sở sản xuất trong các khu dân cư vào ổn định sản xuất tại các cụm công nghiệp.

- Về thủy sản - nông nghiệp - lâm nghiệp: Duy trì 100% xã đạt tiêu chí nông thôn mới, phấn đấu thêm 1-2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ, nâng cấp và

phát triển sản phẩm OCOP; phát triển các trung tâm thương mại, điểm giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP. Số lượng sản phẩm OCOP được công nhận trong năm 2024 dự kiến từ 15- 20 sản phẩm, hình thành 2-3 điểm trung bày, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm OCOP, chủ lực, đặc trưng. Thu hút đầu tư và đưa vào hoạt động các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Hòa Phú, xã Hòa Khương - Hòa Phong. Tiếp tục thực hiện các chính sách phát triển thủy sản; triển khai công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU); triển khai dự án nâng cấp cảng cá Thọ Quang giai đoạn 2. Tập trung đầu tư, xây dựng đồng bộ hệ thống công trình thủy lợi, đê, kè, đặc biệt là đảm bảo an toàn các hồ chứa trong điều kiện biến đổi khí hậu; theo dõi, xử lý, khắc phục tình trạng khô hạn và xâm nhập mặn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, công tác phòng chống cháy rừng, phòng chống buôn bán động vật hoang dã. Thực hiện cấm mốc ranh giới 03 loại rừng, tập trung trồng rừng đặc dụng, phòng hộ gắn với chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững, phát triển mô hình kinh tế lâm nghiệp dưới tán rừng, lâm sản ngoài gỗ.

b) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư trong và ngoài nước; thực hiện tốt công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

Tăng cường đối thoại, gặp gỡ với doanh nghiệp để giải quyết khó khăn vướng mắc khi đầu tư, sản xuất kinh doanh tại thành phố. Cải thiện các chỉ số thành phần thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) nhằm nâng cao tính minh bạch, tạo môi trường thông thoáng, hấp dẫn để thu hút đầu tư. Phổ biến quy trình chuẩn bị đầu tư đối với các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện ngoài các Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn thành phố theo hướng cụ thể hơn, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và chủ trương của thành phố.

Thực hiện tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ thành lập mới 12 HTX; có ít nhất 60% số HTX hoạt động tốt trở lên. Hướng dẫn, xử lý các HTX không hoạt động, khó khăn trong giải thể theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Khuyến khích các HTX chủ động nghiên cứu, xây dựng định hướng phát triển theo mô hình HTX kiểu mới nhằm đáp ứng với yêu cầu của phát triển kinh tế.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư vào thành phố, nhất là vào cụm công nghiệp, khu công nghiệp, KCNC, Khu CNTT. Ưu tiên thu hút công nghiệp công nghệ cao, trọng tâm là công nghệ thiết kế vi mạch bán dẫn, công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ số..., đón đầu dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đang dịch chuyển sang Việt Nam. Bên cạnh đó, tiếp tục thu hút các ngành, lĩnh vực đã được xác định cụ thể tại Đề án Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (tự động hóa, công nghệ sinh học, sản xuất dược phẩm, thiết bị y tế, vật liệu mới, công nghệ tài chính (fintech), trung tâm tài chính, logistics, cảng biển, giáo dục đào tạo, y tế, du thuyền cao cấp...). Chú trọng thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia có tiềm lực tài chính lớn, công nghệ hiện đại (thuộc Forbes 500). Trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, tập trung thu hút các doanh nghiệp lớn từ Hoa Kỳ, Châu Âu (Đức, Hà Lan,

Bi...), Nhật Bản đầu tư vào công đoạn thiết kế; thu hút các doanh nghiệp ở thị trường châu Á (Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Malaysia, Singapore) đầu tư vào công đoạn lắp ráp, kiểm thử, đóng gói và các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng vật liệu bán dẫn đầu tư vào thành phố.

Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh trình tự thủ tục, triển khai các dự án động lực, trọng điểm, quy mô lớn như: Khu du lịch nghỉ dưỡng và giải trí tổng hợp Làng Vân, triển khai đấu giá, đấu thầu thành công trong quý I/2024 đối với Dự án Tổ hợp thể thao, giải trí và thương mại Hòa Xuân và trong quý II/2024 đối với các dự án Khu Tổ hợp công trình phục vụ Lễ hội Pháo hoa quốc tế, dự án Không gian Sáng tạo Đà Nẵng, dự án Chợ đầu mối Hòa Phước; triển khai thủ tục tháo gỡ các dự án để khơi thông nguồn lực theo Đề án “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố”.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch Xúc tiến hợp tác giữa Đà Nẵng với các đối tác Nhật Bản giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch xúc tiến và tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Đà Nẵng với các đối tác châu Âu giai đoạn 2022 - 2025; Đề án tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa thành phố Đà Nẵng với các địa phương Lào giai đoạn 2023 - 2027. Xúc tiến thiết lập quan hệ với 01 - 02 địa phương nước ngoài mới. Xúc tiến đăng cai và tham dự các sự kiện có tầm ảnh hưởng khu vực, quốc tế. Nghiên cứu các thị trường mới, các đối tác khu vực Trung Đông - Châu Phi, Nam Mỹ v.v.; quảng bá môi trường đầu tư Đà Nẵng và xúc tiến hợp tác du lịch, giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của Đà Nẵng đến các đối tác tiềm năng, thị trường trọng điểm như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc, một số nước châu Âu).

c) Triển khai, xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển thành phố Đà Nẵng, các chỉ đạo của Trung ương

- Ngay từ đầu năm phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao là 7.291,932 tỷ đồng, trong đó ngân sách trung ương là 1.040 tỷ đồng; khẩn trương hoàn thiện thủ tục, phê duyệt dự án đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, bố trí kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 để tiếp tục phân bổ chi tiết số kế hoạch vốn còn lại do HĐND thành phố giao là 1.589,271 tỷ đồng³; sớm ban hành các văn bản chỉ đạo về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, kế hoạch giải tỏa đền bù năm năm 2024; ban hành danh mục các công trình, dự án hoàn thành và khởi công trong năm 2024 để có kế hoạch đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện trong năm. Tổ chức Hội nghị chuyên đề về giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2024.

³ cụ thể: (i) Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi tiền sử dụng đất và hoàn trả tiền sử dụng đất theo kiến nghị kiểm toán các năm trước chuyển nguồn sang năm 2022 đã bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/7/2022, nhưng chưa phân bổ kế hoạch vốn năm 2023, số tiền 898,725 tỷ đồng. (ii) Nguồn tiền sử dụng đất còn lại các năm trước và năm 2022, chưa bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, số tiền 218,898 tỷ đồng. (iii) Nguồn thu tiền xử lý số kiến thiết còn lại các năm trước và năm 2022, chưa bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, số tiền 250,801 tỷ đồng. (iv) Nguồn tăng thu ngân sách thành phố năm 2022 chuyển sang để hỗ trợ vượt thu cho UBND các quận để chi xây dựng cơ bản, số tiền 220,847 tỷ đồng.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, thi công và đưa vào sử dụng các công trình, dự án theo tiến độ như: Cải tạo, nâng cấp cơ sở 42 Bạch Đằng để làm Bảo tàng Đà Nẵng; Tuyến đường Trục I Tây Bắc (đoạn từ nút giao thông Ngã ba Huế đến Bệnh viện Ung thư, đoạn từ Hồ Tùng Mậu đến Quốc lộ 1A và đoạn nối Nguyễn An Ninh từ nút giao Quốc lộ 1A đến đường sắt); Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ; Cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước mưa trên địa bàn quận Thanh Khê và Liên Chiểu; Đường nối từ Hòa Thọ Tây đi khu dân cư Phong Bắc phường Hòa Thọ Đông; Khu tái định cư phục vụ giải tỏa dự án Tuyến đường vành đai phía Tây tại xã Hòa Phong; Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1); Tuyến đường cấp bách chiến lược quốc phòng phục vụ quân sự và dân sinh quận Liên Chiểu, kết nối khu vực phòng thủ đèo Hải Vân - Bán đảo Sơn Trà với khu căn cứ hậu phương; Đường Lê Trọng Tấn đoạn từ khu tái định cư Phước Lý 6 đến đường Hoàng Văn Thái...

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, hoàn thành thủ tục đầu tư, tổ chức khởi công các công trình dự án trong năm 2024 như: Khởi công các công trình, dự án theo dự kiến như: Khu dân cư Trung tâm hành chính phường Hòa Thọ Tây; Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ (giai đoạn 2); Kiên cố hóa đường Hoàng Sa - Khu vực bán đảo Sơn Trà; Đầu tư, gia cố hệ thống kè dọc tuyến đường ven biển Hoàng Sa - Trường Sa - Võ Nguyên Giáp; Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Đà Nẵng; Bảo tàng điêu khắc Chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ); Tuyến kênh thoát nước từ khu tái định cư Hòa Nhơn ra sông Túy Loan; Nâng cấp, cải tạo công viên 29 tháng 3; nhóm các dự án thuộc nhiệm vụ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ngũ Hành Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11/7/2023 và Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 13/9/2023 về việc triển khai Quyết định số 822/QĐ-TTg...

Ban hành danh mục các công trình, dự án động lực, trọng điểm giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh, bổ sung theo chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và HĐND thành phố. Quán triệt, triển khai hiệu quả Luật Đầu tư công và các Nghị định, văn bản hướng dẫn thi hành để triển khai hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2024 ngay sau khi HĐND thành phố thông qua Nghị quyết triển khai. Các cơ quan, đơn vị chủ động có giải pháp ngay từ đầu năm để tập trung đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, phê duyệt dự án, lựa chọn nhà thầu, giải phóng mặt bằng, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về quy trình, thủ tục, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Bám sát kế hoạch vốn được giao và thời gian thực hiện để đôn đốc, giám sát việc triển khai, đảm bảo đưa các công trình, dự án vào sử dụng đúng tiến độ, hạn chế việc kéo dài thời gian thực hiện dự án. Tiếp tục rà soát, thực hiện phân cấp, phân quyền, tạo sự chủ động đi kèm với các biện pháp giám sát, kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả đầu tư, nhất là việc triển khai Nghị quyết 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

Đẩy nhanh tiến độ các công trình giao thông động lực, trọng điểm trên địa bàn thành phố góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công⁴; phân đầu

⁴ Dự án ĐTXD cảng Liên Chiểu (Phần cơ sở hạ tầng dùng chung), Cầu Quảng Đà và đường dẫn hai đầu cầu, Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14B, tuyến đường ven biển nối cảng Liên Chiểu...

hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư đối với 03 dự án nhà ở xã hội trong quý II/2023; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương và các đơn vị liên quan triển khai các dự án giao thông quốc gia, hạ tầng logistics⁵; triển khai đầu tư nâng cấp, cải tạo mạng lưới giao thông nội thị, các bãi đỗ xe⁶, dự án Đầu tư xây dựng hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh tại thành phố Đà Nẵng và một số dự án khác⁷.

Triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trong các năm 2024-2025 theo Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 10/6/2021 của UBND thành phố về triển khai Quyết định 359/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hoàn thành phê duyệt 9/9 phân khu đô thị, 7/10 phân khu xây dựng khu chức năng⁸; thẩm định các đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2021-2030⁹, Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030 (trong đó, triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 sau khi UBND thành phố phê duyệt Quyết định điều chỉnh Kế hoạch trong năm 2023)¹⁰. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành mục tiêu theo từng giai đoạn của Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 29/06/2023 triển khai Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 18/11/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về triển khai Nghị quyết 06/NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch xây dựng quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045¹¹. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án tái thiết, chỉnh trang, phát triển đô thị trung tâm thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023-2030; Đề án Chiến lược phát triển vật

⁵ Tuyến cao tốc Hòa Liên - Túy Loan; tiếp tục phối hợp đề xuất triển khai dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14D, 14G và một số nút giao thông khác mức (Túy Loan, Liên Chiểu, Hòa Hiệp); phối hợp kêu gọi Đầu tư xây dựng cảng Liên Chiểu (giai đoạn 2); xúc tiến phương án di dời ga Đà Nẵng ra ga Kim Liên; phối hợp, đơn đốc Tổng Công ty hàng không Việt Nam triển khai xây dựng hạ tầng khu đất còn lại phía Bắc sân bay, Nhà ga hàng hóa tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng và dự án Mở rộng nhà ga hành khách T1; phối hợp nhà đầu tư triển khai xây dựng Trung tâm dịch vụ Logistics tại huyện Hòa Vang, Khu logistics trong khu công nghệ cao; phối hợp xúc tiến kêu gọi đầu tư các cảng cạn, trung tâm logistics theo quy hoạch.

⁶ Khởi công các dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến nội thị trên địa bàn quận Sơn Trà, Thanh Khê, Liên Chiểu, Hải Châu; Triển khai các thủ tục đấu giá các bãi đỗ xe tại số 51A Lý Tự Trọng, 172 Nguyễn Chí Thanh.

⁷ Kiên cố hóa đường Hoàng Sa - Khu vực bán đảo Sơn Trà, Đầu tư, gia cố hệ thống kè dọc tuyến đường ven biển Hoàng Sa - Trường Sa - Võ Nguyên Giáp; Nâng cấp cải tạo cầu Biện và các hạng mục giao thông liên quan thuộc Tiểu dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp sông Cỏ Cò (đoạn qua địa phận thành phố Đà Nẵng).

⁸ Trừ các phân khu: (1) phân khu xây dựng khu chức năng Công nghệ cao - phụ thuộc Đề án mở rộng khu công nghệ cao, (2) phân khu xây dựng khu chức năng Công nghệ cao - phụ thuộc Đề án khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, (3) phân khu Sinh thái phía Đông - phụ thuộc thực hiện Kết luận thanh tra.

⁹ Thẩm định Khu vực phát triển đô thị

¹⁰ Tập trung một số nhiệm vụ chính: Triển khai các dự án Chung cư nhà ở xã hội cho người có công với cách mạng tại đường Vũ Mộng Nguyên, dự án Chuyển đổi công năng 02 Khu KTX sinh viên tại Khu đô thị công nghiệp Hòa Khánh sang nhà ở xã hội; đẩy nhanh tiến độ lựa chọn chủ đầu tư 03 dự án nhà ở xã hội từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; đơn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nhà ở xã hội từ nguồn vốn ngoài ngân sách.

¹¹ Thực hiện xây dựng hệ thống dữ liệu về quy hoạch xây dựng, tích hợp dữ liệu nhiều ngành trên nền tảng ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số làm công cụ phục vụ ra quyết định quy hoạch và quản lý phát triển đô thị

liệu xây dựng thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050. Phê duyệt và tổ chức triển khai Đề án phát triển cây xanh đô thị thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung rà soát toàn bộ các điểm ngập úng¹² trong các trận mưa lớn và nghiên cứu, đề xuất giải pháp thoát nước phù hợp, từng bước tiến đến giải quyết dứt điểm vấn đề ngập úng đô thị trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo triển khai Điều 13 Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng đảm bảo tuân thủ đầy đủ theo quy định trong quý I/2024. Rà soát, điều chỉnh các quy định về công tác quản lý trật tự xây dựng tại địa phương đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của thành phố trong quý IV/2024¹³.

Sớm tham mưu chính sách giải quyết bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở đối với trường hợp làm nhà ở trên đất không phải là đất ở, cụ thể hóa chính sách chung hỗ trợ trượt giá nhà, vật kiến trúc đối với các dự án cũ trên địa bàn thành phố và các giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Tiếp tục cập nhật, quản lý đối với cơ sở dữ liệu về quỹ đất bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư; rà soát và đề xuất tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện các Kết luận của Thanh tra Chính phủ (Kết luận: 2852, 34, 269, 1202) và các Bản án. Triển khai Kế hoạch năm 2024 về Đề án “Xây dựng Đà Nẵng - thành phố môi trường” giai đoạn 2021 - 2030; theo dõi, kiểm tra công tác vệ sinh môi trường và xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố. Tiếp tục kiểm tra, xác nhận hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, phân loại chất thải rắn tại nguồn và phong trào chống rác thải nhựa...

d) Về công tác thu chi và điều hành ngân sách nhà nước

Về thu ngân sách: tăng cường các biện pháp quản lý thu; chống thất thu, có giải pháp chỉ đạo, tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ người nộp thuế, phấn đấu đạt và vượt dự toán thu trung ương giao năm 2024. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chủ trương, giải pháp hỗ trợ nền kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, phục hồi phát triển kinh tế; thực hiện miễn, giảm, gia hạn các khoản thuế, phí, lệ

¹² Một số giải pháp tại các điểm ngập nặng:

- Khu vực đường Mẹ Suốt, cầu Đa Cồ: Giao Ban QLDA chuyên ngành rà soát các vị trí cản trở dòng chảy, bất hợp lý về khẩu độ thoát nước các tuyến kênh, đề xuất phương án xử lý; sớm nghiên cứu đề xuất đầu tư tuyến công trên đường Phùng Hưng để giảm tải lưu lượng cho kênh Phú Lộc. Về lâu dài, khu vực đường Mẹ Suốt sẽ nghiên cứu tái thiết đô thị do cao trình thấp trũng.

- Khu vực Trung Nghĩa - Tuyến cống hạ lưu Khe Cạn: Do vướng giải phóng mặt bằng nhiều năm nên UBND thành phố đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Tuyến cống theo hướng tách thành 02 nhánh: Tuyến số 1 đã thi công hoàn thành, cơ bản giải quyết được một phần tình trạng ngập úng tại khu vực; Tuyến số 2 đang triển khai thực hiện.

- Khu vực xung quanh đồi Trung Sơn và đường số 4 Khu công nghiệp Hòa Khánh: Do vướng giải phóng mặt bằng nhiều năm, dẫn đến không thể thi công hoàn thành tuyến kênh thoát nước chính. Hiện nay, công tác giải phóng mặt bằng đã hoàn thành và nhà thầu vừa thi công hoàn thành Tuyến kênh. Ngoài ra, khu vực này sẽ triển khai dự án Mở rộng khẩu độ kênh thoát nước dọc đường số 4 KCN Hòa Khánh nhằm bảo đảm khắc phục triệt để tình trạng ngập úng tại khu vực này.

- Khu vực cống Khu công nghiệp Hòa Khánh: Do vướng giải phóng mặt bằng nhiều năm, không thể đầu tư hoàn thiện hạ tầng tại khu vực, đặc biệt là tuyến cống thoát nước chính nối từ nút giao đường số 2 KCN Hòa Khánh - Quốc lộ 1A đến hồ Bàu Sấu. Do đó, trong thời gian đến, sẽ chỉ đạo tập trung hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng.

¹³ Công văn số 5092/UBND-SXD ngày 20/9/2023 của UBND thành phố.

phí, tiền thuê đất theo các văn bản của trung ương và chủ trương của thành phố. Quản lý chặt chẽ và khai thác có kế hoạch và hiệu quả, bền vững nguồn lực tài chính từ đất đai để tập trung vốn đầu tư cho những dự án cấp bách, trọng điểm, có tính kết nối, lan toả cao; khẩn trương triển khai thủ tục đấu giá các khu đất theo phê duyệt để kịp thời huy động nguồn thu vào ngân sách nhà nước.

Về chi ngân sách: đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng giải ngân nhưng thiếu vốn, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn; chủ động nguồn lực cho công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thực hiện các chính sách an sinh - xã hội. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tiết kiệm triệt để chi thường xuyên; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm.

đ) Tiếp tục giải quyết và phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; tăng cường các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân

- Về Khoa học và Công nghệ: tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển KH&CN như: quy định về quản lý nhiệm vụ KH&CN; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ. Xây dựng Trụ sở làm việc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng; hoàn thành Dự án Trung tâm Công nghệ sinh học kết hợp với Cơ sở nuôi cấy mô tế bào thực vật (giai đoạn 2); cải tạo trụ Sở 58 Nguyễn Chí Thanh; xúc tiến lại Dự án Khu làm việc và Đào tạo khởi nghiệp Đà Nẵng. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học bám sát 06 chương trình nghiên cứu trọng điểm giai đoạn 2017-2025 của thành phố; tiếp tục thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Hỗ trợ phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chú trọng phát triển các dự án/doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp. Ưu tiên hỗ trợ phát triển các sản phẩm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có khả năng tăng trưởng nhanh trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và hỗ trợ triển khai các Chương trình ươm tạo của các Vườn ươm trên địa bàn thành phố.

- Về Giáo dục và Đào tạo: lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12; tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, trường học hoàn thành chương trình năm học theo 2023 - 2024; tổ chức kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2024 - 2025. Tổ chức Đại hội thể thao học sinh Đông Nam Á lần thứ 13; Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố; tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2024. Tiếp tục theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các công trình xây dựng cơ bản, công trình trọng điểm ở các đơn vị, trường học. Kiểm tra, thanh tra các hoạt động giáo dục tại các đơn vị, trường học; tình hình hoạt động của các trung tâm tin học, ngoại ngữ; các công ty, tổ chức hoạt động tư vấn du học.

- Về Y tế: Từng bước cải thiện chất lượng dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu

khám, chữa bệnh của nhân dân²⁴; phát triển các lĩnh vực y tế chuyên sâu như: phẫu thuật, chẩn đoán và điều trị đột quy, khám và điều trị ung thư tại Bệnh viện Đà Nẵng, Bệnh viện Phụ sản - Nhi, Bệnh viện Ung bướu; khai thác tiềm năng phát triển du lịch y tế²⁵. Tiếp tục xây mới, nâng cấp, sửa chữa các cơ sở y tế²⁶. Khắc phục cơ bản tình trạng quá tải bệnh viện tại tuyến thành phố; phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; thực hiện lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm; tăng cường đào tạo, luân phiên hai chiều cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ... Tiếp tục rà soát, cập nhật danh mục trang thiết bị y tế thiết yếu, xây dựng cơ sở dữ liệu về trang thiết bị y tế. Bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh. Kiểm soát tốt chất lượng và giá cả trong đấu thầu mua sắm thuốc, vắc xin, sinh phẩm, trang thiết bị và vật tư y tế.

Về Văn hóa và Thể thao: tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030; xây dựng các chuẩn mực văn hóa con người Đà Nẵng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội giai đoạn mới, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo điều kiện cho con người phát triển và hoàn thiện nhân cách,... theo Đề án “Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế, chú trọng xây dựng con người Đà Nẵng văn minh, thân thiện, làm nền tảng xây dựng thành phố an bình, đáng sống; hình thành các giá trị bản sắc riêng, phù hợp với truyền thống, lịch sử, văn hóa của người Đà Nẵng, giai đoạn 2022-2030”.

Tiếp tục thực hiện Đề án tổ chức các sự kiện, lễ hội văn hóa đặc sắc hằng năm, gắn với thiết lập chuỗi sự kiện, văn hóa và lễ hội về đêm của thành phố; tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật đặc sắc, tạo hiệu ứng cao trong các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở đa dạng, phong phú, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu văn hóa của nhân dân. Phát triển thể thao thành tích cao, nâng cao chất lượng thể thao quần chúng.

Tập trung nguồn lực thực hiện Đề án “Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn thành phố đến năm 2025”; phấn đấu hoàn thành 80% mục tiêu Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025; thực hiện một số nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 13/9/2023 về việc triển khai Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 17/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch

²⁴ Đầu tư trang thiết bị y tế, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế; nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh của các bệnh viện vệ tinh thông qua việc tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật và tư vấn khám, chữa bệnh từ xa bằng công nghệ thông tin.

²⁵ Đẩy mạnh quảng bá các dịch vụ khám, chữa bệnh chất lượng cao trong các lĩnh vực nha khoa, điều trị hiếm muộn, chăm sóc - phục hồi sức khỏe, chăm sóc da và làm đẹp bằng y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại; phát triển dịch vụ đảm bảo cấp cứu cho các đoàn du lịch trong và ngoài nước; đầu tư phát triển Trung tâm cấp cứu có các ekip cấp cứu ngoại viện đạt chuẩn quốc tế để kết nối cao với các trung tâm dịch vụ quốc tế trong khu vực ASEAN và thế giới trong vận chuyển cấp cứu người bệnh từ Đà Nẵng và các tỉnh lân cận đi khám chữa bệnh ở nước ngoài.

²⁶ Đầu tư nâng cấp, cải tạo và mở rộng Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng; Trung tâm Tầm soát Ung thư của Bệnh viện Ung bướu; Đầu tư nâng cấp mở rộng Bệnh viện Mắt; Đầu tư nâng cấp, cải tạo Bệnh viện Tâm thần; Đầu tư xây dựng Bệnh viện Bắc Hòa Vang... Chuẩn bị các thủ tục khởi công xây dựng Bệnh viện Đà Nẵng (cơ sở 2) tại Hòa Quý (04 dự án). Tiếp tục xây mới, nâng cấp, sửa chữa các trung tâm y tế quận huyện, trạm y tế xã, phường...

bảo quản, tu bổ, phục hồi Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ngũ Hành Sơn. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất phương án cho thuê vị trí trụ bảng quảng cáo ngoài trời.

- Về Lao động, việc làm, đào tạo nghề và phát triển nguồn nhân lực: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình "Có việc làm" giai đoạn 2022-2025", Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030, Đề án "Dự báo nguồn nhân lực và thông tin thị trường lao động", trong đó đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong kết nối cung - cầu lao động; hoàn chỉnh đưa vào sử dụng phần mềm kết nối cung - cầu lao động; phối hợp tổ chức các phiên giao dịch việc làm di động nhằm kết nối doanh nghiệp với người lao động. Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố phân đấu huy động 560 tỷ đồng vốn vay cho các đối tượng giải quyết việc làm. Phân đấu giải quyết việc làm 36.000 lao động, trong đó xuất khẩu lao động 400 lao động; tỷ lệ việc làm tăng thêm đạt 4,5%; giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị còn 3,2%.

Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố sửa đổi, bổ sung các nội dung về chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học nhằm thực hiện Đề án Đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ và thu hút, trọng dụng người có tài năng để phát triển khu vực công đến năm 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình số 45-CTr/TU ngày 25/02/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố, tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn của thành phố"; Đề án Phát triển nguồn nhân lực cho khu vực tư tại một số ngành, lĩnh vực mũi nhọn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai đào tạo, xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực vi mạch bán dẫn. Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động đặc thù, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an trên địa bàn thành phố. Tỷ lệ lực lượng lao động đã qua đào tạo (có bằng cấp, chứng chỉ) đạt 57,3%.

- Về an sinh xã hội: thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp hỗ trợ hộ nghèo người có công cách mạng, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và hộ nghèo chuẩn Trung ương. Tập trung các chính sách hỗ trợ thoát nghèo bền vững như: hỗ trợ cho vay vốn đối với hộ có mức sống trung bình, xây dựng các mô hình giảm nghèo, rà soát để triển khai đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024. Phối hợp với các địa phương kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách giảm nghèo theo quy định của Nghị quyết số 75/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND và các quy định liên quan. Phân đấu giảm 2.319 hộ nghèo còn sức lao động, chiếm tỷ lệ 0,77%/tổng số hộ dân cư (trong đó giảm 600 hộ nghèo còn sức lao động chuẩn Trung ương; chiếm tỷ lệ 0,2%).

Hoàn thiện và sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý người có công; cập nhật căn cước công dân của người có công vào phần mềm quản lý. Rà soát tham mưu điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kịp thời các nghị quyết đặc thù của HĐND cho phù hợp nhu cầu thực tế đời sống người có công và đảm bảo căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp lệnh mới. Quan tâm mở rộng nhóm đối tượng

khó khăn về nhà ở; đa dạng hoá chính sách phù hợp nguyện vọng của gia đình người có công. Tiếp tục thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố; chi trả không dùng tiền mặt; thường xuyên cập nhật dữ liệu và tăng cường giải quyết hồ sơ trực tuyến. Đảm bảo 100% các đối tượng yếu thế được trợ giúp với các dịch vụ xã hội cơ bản. Phấn đấu trên 65% xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; duy trì 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí; 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp bằng nhiều hình thức; 100% phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực phát hiện tư vấn, hỗ trợ.

h) Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tập trung công tác xây dựng chính quyền, thanh tra, tư pháp, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo

Thực hiện công tác tổ chức, bộ máy, biên chế đảm bảo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ, theo đó: Tiếp tục triển khai và theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các nội dung Đề án phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước gắn với thí điểm mô hình chính quyền đô thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2021-2026 và Đề án đổi mới, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố quản lý giai đoạn 2022-2026; Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 theo Kế hoạch đã được Ban Thường vụ Thành ủy thông qua gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 tại thành phố Đà Nẵng đảm bảo mục tiêu và tiến độ theo lộ trình. Triển khai đánh giá, xếp hạng CCHC năm 2023 và ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2024. Đẩy mạnh, triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công vụ, triển khai các giải pháp khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm. Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị trên địa bàn thành phố; triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; triển khai Chỉ thị thay thế Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 30/10/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy về tập trung lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của tổ dân phố, thôn sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 27/10/2023 của Thành ủy Đà Nẵng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tình hình hiện nay. Tiếp tục triển khai thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo, nhất là Nghị định mới thay thế Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

Tập trung tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt Chương trình, Kế hoạch thanh tra do Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt; Triển khai xử lý chồng chéo, trùng

lập trong hoạt động thanh tra trên địa bàn thành phố theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022. Tổ chức tốt công tác tiếp công dân; chủ động theo dõi, nắm tình hình khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh để kịp thời chỉ đạo giải quyết dứt điểm tại cơ sở, không để xảy ra “điểm nóng”; tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp. Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng, các quy định của Nhà nước về công tác PCTN, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo các cấp về PCTN, tiêu cực.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thẩm định các dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND thành phố theo quy định; tham gia góp ý xây dựng dự thảo văn bản của thành phố và Trung ương; thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố ban hành. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 23/02/2023 triển khai thực hiện hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn thành phố Đà Nẵng kỳ 2019-2023. Thực hiện tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho các đối tượng đặc thù, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác PBGDPL cho các đối tượng vi phạm pháp luật³⁰ và đối tượng có nguy cơ cao vi phạm pháp luật³¹. Thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực bộ trợ tư pháp, đặc biệt là lĩnh vực công chứng, đấu giá, luật sư, thừa phát lại...; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bộ trợ tư pháp trên địa bàn thành phố. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tư pháp, hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước trên địa bàn thành phố trong năm 2024.

g) Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, an toàn giao thông và trật tự xã hội

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Triển khai thực hiện Đề án: “Xây dựng căn cứ Hậu cần - Kỹ thuật trong căn cứ hậu phương thành phố”; “Xây dựng nhà làm việc Ban CHQS xã, phường”; “Bảo đảm trang thiết bị phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023-2030”. Triển khai lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, chú trọng các địa bàn trọng điểm, các khu công nghiệp; xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống về quốc phòng, an ninh trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ. Giữ vững an ninh trên các lĩnh vực. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống tội phạm, đẩy mạnh phòng trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

³⁰ Gồm: người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, người bị phạt tù được hưởng án treo...

³¹ Gồm: học sinh bỏ học, thanh thiếu niên hư, đối tượng có biểu hiện sử dụng các chất ma túy...

quốc trên địa bàn thành phố. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tăng cường xử lý vi phạm giao thông qua camera giám sát giao thông. Phấn đấu kiềm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ, nhất là các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng và các vụ cháy, nổ lớn. Tiếp tục triển khai quyết liệt Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an thành phố thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị.

4. Tổ chức thực hiện

....

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày HĐND thành phố biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND; VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy; HĐND huyện Hòa Vang;
- UBND, UBMTTQVN các quận, huyện,
- HĐND xã; UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Chuyên đề CAĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm TTVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Lương Nguyễn Minh Triết

Phụ lục
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024 CÁC QUẬN

(Đính kèm Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Hải Châu	Thanh Khê	Liên Chiểu	Sơn Trà	N.Hành Sơn	Cẩm Lệ
A	B	C	2	3	4	5	6	7
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH					187		
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	225	226	194	144	117	182
	+ Quân sự	"	172	177	154		89	142
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN							
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	1.174.000	786.700	739.500		717.500	666.000
2	- Chi NSNN	'	1.117.321	880.991	815.430	779.159	750.396	664.145
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	39.042	12.500	4.344.000	6.397.283	2.491.296	483.840
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,10	0,07	0,05	0,03	0,05	0,05
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	22	20	29	22	22	21
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh						40
	+ Tiểu học	"	33	33,4	41,2	35	31,50	38
	+ Trung học cơ sở	"	40	38,9	45,2	38	38,20	43
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh						24
	+ Tiểu học	"	23	21,4	28,0	21	21,70	24
	+ Trung học cơ sở	"	21	20,4	24,1	18	24,55	23
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%						
	+ Mầm non	"	9,76	11	12,5	100	8,33	66,67
	+ Tiểu học	"		0	7,7	0	0	0,00
	+ Trung học cơ sở	"		0	25	25	50	100,00
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	411	230	305	321	178	242
	+ Tuyến quận		320	160	270	272	150	200
	+ Tuyến phường	"	91	70	35	49	28	42
10	- Số hộ nghèo đa chiều còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	141	137	820	409	230	191
	+ Tỷ lệ	%	0,26	0,28	1,44	1,08	1	0,44
11	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	99,69		95,15	95,15	95	95
12	- Số người tham gia bảo hiểm xã hội			95,15				
	+ BHXH bắt buộc	Người	63.019	31.581	38.071	36.116	18.650	32.013
	+ BH thất nghiệp	Người	62.657	30.570	37.565	35.745	18.150	31.145
	+ BHXH tự nguyện	Người	223.297	4.154	4.260	3.892	2.250	4.234

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN HẢI CHÂU

(Đính kèm Nghị quyết số

/NQ-HĐND ngày

tháng

năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Bình Hiên	Bình Thuận	Hải Châu 1	Hải Châu 2	Hòa Cường Bắc	Hòa Cường Nam	Hòa Thuận Đông	Hòa Thuận Tây	Nam Dương	Phước Ninh	Thanh Bình	Thạch Thang	Thuận Phước
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH															
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	225													
	+ Quân sự	"	172													
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN															
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	1.174.000													
2	- Chi NSNN	"	1.117.321													
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	39.042													
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	%	0,10	0,12	0,11	0,05	0,11	0,10	0,11	0,09	0,10	0,08	0,07	0,10	0,09	0,10
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	22	23	20	23	27	16	21	22	21	27	28	22	20	20
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh														
	+ Tiểu học	"	33	29	32	33	31	36	34	37	37	28	32	33	36	31
	+ Trung học cơ sở	"	40	0	34	42	38	47	39	0	42	0	35	36	49	33
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh														
	+ Tiểu học	"	23	20	22	23	22	29	23	26	26	19	22	23	24	21
	+ Trung học cơ sở	"	21	0	18	22	20	25	20	0	22	0	18	20	26	17
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%														
	+ Mầm non	"	9,76	0	0	0	0	1/4	2/3	1/4	0	0	0	0	0	0
	+ Tiểu học	"		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	411													
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	91	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	141	27	13	0	12	28	10	7	0	4	4	22	0	14
	+ Tỷ lệ	%	0	0,86	0,37	0,00	0,47	0,31	0,13	0,19	0,00	0,21	0 18	0 41	0,00	0,28

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN THANH KHÊ

(Đính kèm Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	An Khê	Hòa Khê	Chính Gián	Thạc Gián	Tam Thuận	Tân Chính	Xuân Hà	Vĩnh Trung	Thanh Khê Đông	Thanh Khê Tây
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH												
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	226										
	+ Quân sự	"	177										
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN												
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	786.700										
2	- Chi NSNN	'	880.991										
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	12.500										
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	‰	0,07										
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	20,0	22	21	19	22	21	19	20	19	21	22
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh											
	+ Tiểu học	"	33,4	35,3	33,2	35,2	33	33,3	32,7	32	30,8	32,8	33,3
	+ Trung học cơ sở	"	38,9	40	43	35,4	38,9	37,7	36,5	36	38,6	38,7	41,6
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh											
	+ Tiểu học	"	21,4	22,5	21,6	22,4	21,3	21,2	23,1	18,4	18,1	21,1	21,2
	+ Trung học cơ sở	"	20,4	21,2	23,6	17,1	19,4	18,4	19,1	20,8	19,5	20,1	21,2
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%											
	+ Mầm non	"	11,0	0	0	0	0	0	50	0	50	33,3	0
	+ Tiểu học	"	0,0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	0,0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	230,0										
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	70,0										
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	137,0	18	12	8	18	1	9	14	31	8	18
	+ Tỷ lệ	%	0,28	0,24	0,21	0,15	0,43	0,02	0,28	0,3	0,76	0,24	0,31

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN LIÊN CHIỂU

(Đính kèm Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Hòa Minh	Hòa Khánh Nam	Hòa Khánh Bắc	Hòa Hiệp Nam	Hòa Hiệp Bắc
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH							
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	194					
	+ Quân sự	"	154					
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN							
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	739.500					
2	- Chi NSNN	"	815.430					
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	4.344.000					
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	‰	0,05	0,06	0,06	0,07	0,02	0,04
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	29	29	30	30	31	25
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh						
	+ Tiểu học	"	41,2	42,3	42,2	43,5	38,2	34,1
	+ Trung học cơ sở	"	45,2	45,8	42,1	45,4	47,2	43,3
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh						
	+ Tiểu học	"	28,0	28,0	31,0	28,4	25,5	22,0
	+ Trung học cơ sở	"	24,10	26,02	22,60	24,14	23,60	22,21
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%						
	+ Mầm non	"	12,50	0	100	0	0	0
	+ Tiểu học	"	7,69	0	0	0	0	50
	+ Trung học cơ sở	"	25,00	0	0	0	100	0
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	305					
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	35	6	6	6	9	8
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	820	495	345	11	219	247
	+ Tỷ lệ	%	1,44	3,06	3,01	0,06	3,81	6,13

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN SƠN TRÀ

(Đính kèm Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Phước Mỹ	Mân Thái	Nại Hiên Đông	An Hải Tây	An Hải Đông	Thọ Quang	An Hải Bắc
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH									
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	144							
	+ Quân sự	"	0							
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN									
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng								
2	- Chi NSNN	"	779.159							
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	6.397.283	1.151.511	671.715	863.633	767.674	831.647	895.620	1.215.484
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	‰	0,03	0,06	0,04	0,00	giảm 0,02	0,01	0,04	0,08
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	22	24	18	18	16	26	29	21
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh								
	+ Tiểu học	"	35	37	37	36	28	35	36	36
	+ Trung học cơ sở	"	38	36	35	40	34	38	39	42
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh								
	+ Tiểu học	"	21	22	23	22	17	21	21	23
	+ Trung học cơ sở	"	18	18	17	19	15	19	19	22
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%								
	+ Mầm non	"	100	100	100	100	100	100	100	100
	+ Tiểu học	"	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	25	100	0	0	0	0	0	100
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	321							
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	49	7	7	7	7	7	7	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	409	31	57	122	55	17	46	81
	+ Tỷ lệ	%	1,08	0,90	1,27	1,64	1,99	0,41	0,55	1,16

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN NGŨ HÀNH SƠN

(Đính kèm Nghị quyết số

/NQ-HĐND ngày

tháng

năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Mỹ An	Khuê Mỹ	Hòa Hải	Hòa Quý
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH						
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	117				
	+ Quân sự	"	89				
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN						
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	717.500				
2	- Chi NSNN	"	750.396				
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	2.491.296	722.476	572.998	572.998	622.824
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	‰	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	22	21	22	23	24
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh					
	+ Tiểu học	"	31,50	30,79	33,10	30,45	35,50
	+ Trung học cơ sở	"	38,20	43,40	43,70	41,20	42,50
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh					
	+ Tiểu học	"	21,70	21,70	23,90	23,20	24,70
	+ Trung học cơ sở	"	24,55	43,40	28,20	27,70	27,50
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%					
	+ Mầm non	"	8,33	14,29	16,67	-	-
	+ Tiểu học	"	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	50			100	100
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	178				
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	28	8	5	8	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	230	39	33	76	82
	+ Tỷ lệ	%	1,03	0,61	0,77	1,13	0,81

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
CÁC PHƯỜNG THUỘC UBND QUẬN CẨM LỆ

(Đính kèm Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch quận	Hòa An	Hòa Phát	Hòa Thọ Đông	Hòa Thọ Tây	Hòa Xuân	Khuê Trung
I	CHỈ TIÊU PHÁP LỆNH								
1	Gọi công dân nhập ngũ	Người	182	36	25	29	22	40	30
	+ Quân sự	"	142	29	19	22	17	32	23
II	CHỈ TIÊU HƯỚNG DẪN		0						
1	- Thu NSNN trên địa bàn	Triệu đồng	666.000	10.580	4.035	9.180	2.800	31.255	19.840
2	- Chi NSNN	"	664.145	21.146	17.763	19.298	17.983	26.352	21.915
3	- Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Triệu đồng	483.840						
4	- Tăng tỷ suất sinh thô	‰	0,05	0,05	0,07	0,04	0,08	0,02	0,07
5	- Số trẻ em mầm non bình quân 01 nhóm trẻ/lớp học	Trẻ em	21	21	20	21	24	19	20
6	- Số học sinh phổ thông bình quân một lớp học	Học sinh	40	40	42	42	38	42	40
	+ Tiểu học	"	38	36	38	38	37	41	37
	+ Trung học cơ sở	"	43	43	45	45	39	44	43
7	- Số học sinh phổ thông bình quân một giáo viên	Học sinh	24	24	23	24	22	26	23
	+ Tiểu học	"	24	22	24	24	23	27	23
	+ Trung học cơ sở	"	23	25	22	24	20	24	23
8	- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%							
	+ Mầm non	"	66,67	100	0	100	0	100	100
	+ Tiểu học	"	0,00	0	0	0	0	0	0
	+ Trung học cơ sở	"	100,00	100	100	100	100	100	100
9	- Tổng số giường bệnh	Giường	242						
	Trong đó: Giường bệnh tuyến phường	"	42	7	7	7	7	7	7
10	- Số hộ nghèo còn sức lao động cuối năm (chuẩn TP)	Hộ	191	53	26	22	48	5	37
	+ Tỷ lệ	%	0,44	0,60	0,53	0,33	0,96	0,05	0,41